



zhèn zhǎng

镇长

noun · town mayor

Example Sentences

zhèn zhǎng jīn tiān lái xué xiào cān guān

镇长今天来学校参观。

The town mayor came to visit the school today.

xīn zhèn zhǎng jì huà xiū jiàn yī tiáo gōng lù

新镇长计划修建一条公路。

The new town mayor plans to build a road.

Trace each character, then write the word on your own.

镇	镇	镇	镇	镇	镇	镇	镇	镇	镇	镇
镇	镇	镇	镇	镇	镇	镇				
长	长	长	长	长	长	长				